Đại Kinh Dụ Dấu Chân Voi (Mahāhatthipadopama Sutta)

Kinh Trung Bộ (VNC PHVN, 2020)

28. ĐẠI KINH DỤ DẤU CHÂN VOI (Mahãhatthipadopama SuttdÝ

300. Như vầy tôi nghe. Một thời, Thế Tôn trú ở Sãvatthi (Xá-vệ), tại Jetavana (Kỳ-đà Lâm), vườn ông Anãthapindika (Cấp Cô Độc). Ở dây, Tôn giả Sãriputta (Xá-lợi-phất) gọi các Tỷ-kheo: Này các Hiền giả Tỷ-kheo! Thưa vâng, Hiền giả. Các Tỷ-kheo ấy vâng đáp Tôn giả Sãriputta. Tôn giả Sãriputta nói như sau: Chư Hiền giả, ví như tất cả dấu chân của mọi loài động vật đều thâu nhiếp trong dấu chân voi, vì dấu chân này được xem là lớn nhất trong tất cả dấu chân vê phương diện to lớn. Cũng vậy, chư Hiên giả, tất cả các thiện pháp đều tập trung trong Bốn Thánh đế. Thế nào là trong Bon Thárứi đế? Trong Khổ Thánh dế, trong Khổ tập Thánh dế, trong Khổ diệt Thánh đế9 trong Khổ diệt đạo Thánh đế. 301. Chư Hiền, thế nào là Khổ Thánh đế? Sanh là khổ? già là khổ, chết là khổ5 sầu, bi, khổ, ưu, não là khổ, điều gì cầu không được là khổ? tóm lại năm thủ uẩn là khổ. Chư Hiền, thế nào là năm thủ uẩn? Chính là sắc thủ uẩn, thọ thủ uân? tưởng thủ uân, hành thủ uân? thức thủ uân. Chư Hiên, thê nào là săc thủ uẩn? Bốn đại và sắc khởi lên từ bốn đại. Chư Hiền, thế nào là bốn đại? Chính là địa giới, thủy giới, hỏa gi&i, phong giới. 302. Chư Hiền, thế nào là địa giới? Có nội địa giới, có ngoại địa giới. Chư Hiền, thế nao là nội địa giới? Cái gì thuộc nội thân, thuộc cá nhân, thô phù9 kiên cứng, bị chấp thủ; như tóc? long, móng, răng, da, thịt, gân, xương, tủy, thận, tim, gan, hoành cách mô? lá lách, phổi, ruột, màng ruột, bao tử, phân, và bất cứ vật gì khác thuộc nội thân, thuộc cá nhân, thô phù, kiên cứng, bị chấp thủ. Chư Hiền, như vậy gọi là nội địa giới. Những gì thuộc nội địa giới và những gì thuộc ngoại địa giới đều thuộc về địa giới, cần phải như thật quán sát địa giới với chánh trí tuệ như sau: "Cái này không phải của tôi, cái này không phải là tôi, cái này không phải tự ngã của t6i.” Sau khi như thật quán sát địa giới với chánh trí tuệ như vậy, vị ấy sanh yểm ly đối với địa giới? tâm từ bỏ địa giới. Chư Hiền, một

I Xem M. I. 122, 184; Kvu. 620. Kinh tương đương trong bộ Trung A-hàm kinh là Tượng tích dụ kinh (r.Ol. 0026.30. 0464bl7).

thời xảy ra khi ngoại thủy giới23dao động, trong thời ấy ngoại địa giới bị biến mất. Chư Hiền, tánh vô thường của ngoại địa giới xưa ấy có thể nêu rõ5 tánh hủy hoại có thể nêu rõ, tánh đoạn diệt có thể nêu rõ, tánh biến dịch co thể nêu rõ. Như vậy còn nói gì đến thân thể yểu thọ do khát ái chấp thủ này? Ở đây không có gì để có thể nói là tôi, là của tôi5 hay tôi là. Chư Hiền, nếu có những người khác mắng nhiếc, chỉ trích, chọc tức,3 nhiễu não Tỷ-kheo5 vị ấy biết rõ như sau: "Khổ thọ khởi lên nơi tôi5 thọ này thuộc tay xúc chạm, thọ này do nhân duyên, khônệ phải không do nhân duyên, do nhân duyên gì? Do nhân duyên xiic." Vị ấy thay xúc là vô thường, thấy thọ là vô thường, thấy tưởng là vô thường, thấy hành là vô thường, thấy thức là vô thường. Tâm của vị này hoan hỷ5 thích thú, tịnh chí, quyết định4 tùy thuộc giới đối tượng. Chư Hiền, nếu những người khác xử sự với Tỷ-kheo không có hoàn hảo, không có tốt dẹp, không có khả ái? hoặc

dùng tay xúc chạm, hoặc dùng đá xúc chạm, hoặc dùng gậy xúc chạm, hoặc dùng gươm xúc chạm, vị ấy tuệ tri như sau: uSự thể của thân này là như vậy5 nên tay có thể xúc chạm, đá có thể xúc chạm, gậy có thể xúc chạm, gươm có thể xúc chạm. Thế Tôn đã dạy như sau trong ví dụ cái cưa:5 6Chư Tỷ-kheo? nếu có kẻ trộm cướp hạ tiện lấy cái cưa hai lưỡi cắt từng phần tay và chân, nếu ai ở đây sanh ý phẫn nộ, người ấy không làm đúng lời Ta dạy/ Ta sẽ tinh cần, tinh tấn, không giải đãi. Niệm được an trú, không có loạn niệm, thân thể được khinh an5 không dao động5 tâm được định tĩnh, nhất tâm. Nay mặc cho tay xúc chạm thân này, mặc cho đá xúc chạm thân này5 mặc cho gậy xúc chạm thân này, mặc cho gươm xúc chạm thân này, lời dạy chư Phật cần phải được thực hành.^, Chư Hiền, Tỷ-kheo ấy5 niệm Phật như vậy, niệm Pháp như vậy? niệm Tăng như vậy5 nhưng xả tương ưng với thiện6 không được an trú. Do vậy, vị ấy bị dao động, bị dao động mạnh: "That bất hạnh cho ta, thật không may cho ta, thật rủi ro cho ta, thật không tốt đẹp chọ ta. Dầu ta có niệm Phật như vậy? niệm Pháp như vậy, niệm Tăng như vậy, nhưng xả tương ưng với thiện không được an trú" Chư Hiền, ví như một người con dâu, khi thấy ông nhạc, bị dao động, bị dao động mạnh. Cũng vậy, chư Hiền, nếu Tỷ-kheo ấy niệm Phật như vậy, niệm Pháp như vậy, niệm Tăng như vậy? nhưng xả tương ưng với thiện không được an trú. Do vậy? vị ấy bị dao động, bị dao động mạnh: "Thật bất hạnh cho ta, thật không may cho ta, thật rủi ro cho ta, thật không tốt đẹp cho ta. Dầu ta có niệm Phật như vậy, niệm Pháp như vậy9 niệm Tăng như vậy, nhưng xả tương ưng với thiện không được an trú." Chư Hiền, nếu Tỷ-kheo ấy, niệm Phật như vậy, niệm Pháp như vậy9 niệm Tăng như vậy? và xả tương ưng với thiện được an trú, thì Tỷ- kheo ấy được hoan hỷ. Chư Hiền, đến mức độ này, Tỷ-kheo đã làm thật nhiều.

2 Theo PTS., bản chính viết sai là ãpodhãtu, lẽ ra phải làpathavĩdhãtu. 3 MA. 140. 4 M. I. 435 viết là vimuccati, không phải adhỉmuccatỉ. 5M I 129. 6 Thuật ngữ upekkhã kusalanỉssỉtã ở đây có nghĩa là sự buông xả, tĩnh tại hay không tham chấp nhờ tu tập thiền quán.

28. ĐẠI KINH DỤ DẤU CHÂN VOI 213

303. Chư Hiền, thế nào là thủy giới? Có nội thủy giới, có ngoại thủy giới. Chư Hiền, thế nào là nội thủy giới? Cái gì thuộc ve nội thân, thuộc cá nhân, thuộc nước, thuộc chất lỏng, bị chấp thủ; như mật, [viêm đàm dịch] mủ? máu, mồ hôi, mỡ, nước mắt, mỡ da, nước miếng, nước mũi? nước ở khớp xương, nước tiểu, và bất cứ vật gì khác thuộc nội thân, thuộc cá nhân? thuộc nước? thuộc chất lỏng, bị chấp thủ. Chư Hiền, như vậy gọi là noi thủy giới. Những gì thuộc nội thủy giới và những gì thuộc ngoại thủy giới? đều thuộc về thủy giới. Cân phải như thật quán sát thủy giới với chánh trí tuệ như sau: “Cái này không phải của tôi, cái này không phải là tôi? cái này không phải tự ngã của t6i." Sau khi như thật quán sát thủy giới với chánh trí tuệ như vậy, vị ây sanh yêm ly đôi với thủy giới, tâm từ bỏ thủy giới. Chư Hiền, một thời xảy ra khi ngoại thủy giới dạo động, nước cuốn trôi làng, cuốn trôi thị trấn, cuốn trôi thành phố5 cuốn trôi xứ? cuốn trôi quốc độ. Chư Hiền, một thời xảy ra khi nước biển đại dương hạ thấp (o^acchati) một trăm do-tuần, hạ thấp hai trăm do-tuần, hạ thấp ba trăm do-tuân, hạ thấp bốn trăm

do-tuần9 hạ thâp năm trăm do-tuần5 hạ thấp sáu trăm do-tuần, hạ thẫp bảy trăm do-tuần. Chư Hiền, một thời xảy ra khi nước biển đại dương dâng cao đến bảy cây Sa-la? dâng cao đến sáu cây Sa-la, dâng cao đến năm cây Sa-la, dâng cao đến bốn cây Sa-la, dâng cao đến ba cây Sa-la, dâng cao đến hai cây Sa-la5 dâng cao chỉ đên một cậy Sa-la. Chư Hiền, mọt thời xảy ra khi nước biên đại dương dâng cao đên bảy đâu người, dâng cao đên sáu đâu nguòi, dâng cao đên năm đâu người, dâng cao đên bôn đâu n^ười, dâng cao đễn ba đầu người, dâng cao đến hai đầu nẹười, dâng cao chỉ đen một đầu người. Chư Hiền, một thời xảy ra khi nước biển đại dươnệ dâng cao đến nửa thân người, dâng cao chỉ đến hông? dâng cao chỉ đến đầu gỗi5 dâng cao chỉ đến gót chân. Chư Hiền, một thời xảy ra khi nước biển đại dương không có để thấm ướt đốt ngón chân. Chư Hiền, tánh vô thường của ngoại thủy giới xưa ấy có thể nêu rõ; tánh hủy hoại có thể nêu rõ; tánh đoạn diệt có thể nêu rõ; tánh biến dịch có thể nêu rõ... (như trên)... và xả tương ưng với thiện được an trú. Chư Hiền, cho đến mức độ này5 vị Tỷ-kheo đã làm thật nhiều. 304. Chư Hiền, thế nào là hỏa giới?7 Có nội hỏa giới, có ngoại hỏa giới. Chư Hiền, thế nào là nội hỏa giới? Cái gì thuộc về nội than, thuộc về cá nhân, thuộc lửa9 thuộc chất nóng, bị chấp thủ; như cái gì khiến cho hâm nóng, khiến cho hủy hoại, khiến cho thiêu cháy; cái gì khiến cho những vật được ăn uống, nhai, nếm, có thể khéo tiêu hóa, hay tất cả những vật gì khác thuộc nội thân, thuộc cá nhân, thuộc lửa, thuộc chất nóng, bị chấp thủ. Chư Hiền, như vậy gọi là nội hỏa giới. Những gì thuộc nội hỏa giới và những gì thuộc ngoại hỏa giới, đều thuộc về hỏa giới, cần phải như thật quán sát hỏa giới với chánh trí tuệ như sau: "Cái này không phải của tôi, cái này không phải là tôi, cái này không phải tự ngã của t6i.” Sau khi như thật quán sát hỏa giới với chánh trí tuệ như vậy? vị ấy sanh yểm ly đối với hỏa giới, tâm từ bỏ hỏa giới. Chư Hiền, một thời xảy ra khi hỏa giới dao động. Lửa thiêu cháy làng, thiêu cháy thị trấn, thiêu cháy

7 MI. 422.

thành phố. thiêu cháy xứ9 thiêu cháy quốc độ. Lửa cháy cho đến cuối hàng cây côi, cho đên cuôi đườnẹ lớn, cho đên cuôi chân núi, cho đên cuôi thủy biên, hay cho đến cuối khu đat khả ái, rồi lửa bị tắt vì không nhiên liệu. Chư Hiền, một thời xảy ra khi loài người đi kiếm lửa phải dùng long gà và dây gân. Chư Hiền, tánh vô thường của ngoại hỏa giới xưa ây có thể nêu rõ; tánh hủy hoại có thể nêu rõ; tánh đoạn diệt có thể nêu rõ; tánh biến dịch có thể nêu rõ... (như trên)... và xả tương ưng với thiện được an trú. Chư Hiền, cho đến mức độ này5 vị Tỷ-kheo đã làm thật nhiều. 305. Chư Hiền, thế nào là phong giới? Có nội phong giới, có ngoại phong giới. Chư Hiền, thế nào là nội phong ậới? Cái gì thuộc yề nội thân, thuộc cá nhân, thuộc gi6, thuộc động tánh, bị chấp thủ; như gió thổi lên, gió thổi xuống, gió trong ruột, gió trong bụng dưới, gió thổi ngang các chi [tay chân], hơi thở vô, hơi thở ra, và bất cứ vật gì khác thuộc nội thân, thuộc cá nhân, thuộc gi6, thuộc tánh động, bị chấp thủ. Chư Hiền, như vậy gọi là nội phong giới. Những gì thuộc nội phong giới và những gì thuộc ngoại phong giới đều thuộc về phong giới. Cần phải như thật quán sát phong giới với chánh trí tuệ như sau: “Cái này không

phải của tôi5 cái này không phải là tôi, cái này không phải tự ngã của t6i." Sau khi thấy như thật phong giới với chánh trí tuệ như vậy, vị ấy sanh yểm ly đối với phong giới? tâm từ bỏ phong giới. Chư Hiền, một thời xảy ra khi ngoại phong giới dao động, gió thôi bay làng, thổi bay thị trấn, thổi bay thành phố, thổi bay xứ? thổi bay quốc độ. Chư Hiền, một thời xảy ra khi trong tháng cuối mùa hạ, loài người tìm cầu gió nhờ lá cây Sa-la, nhờ cây quạt, và người ta không mong tìm được cỏ tại chỗ có rạch nước chảy.8 Chư Hiên, tánh vô thường của ngoại phong ệiới xưa ây có thê nêu rõ; tánh hủy hoại có thể nêu rõ; tánh đoạn diệt có the nêu rõ; tánh biến dịch có thể nêu rõ. Như vậy còn nói gì đến thân thể yểu thọ do khát ái chấp thủ này? ở đây không có gì để có thể nói là tôi, là của tôi, hay tôi là. Chư Hiền, nếu có những người khác mắng nhiếc, chỉ trích, chọc tức, nhiễu não Tỷ-kheo, vị ấy biết rõ như sau: ẾtKhổ thọ khởi lên nơi tôi thuộc tay xúc chạm; thọ này do nhân duyên, không phải không do nhân duyên. Do nhân duyên gì? Do nhân duyên xúc vRy." Vị ay thấy xúc là vô thường; vị ấy thấy thọ là vô thường; vị ấy thấy tưởng là vô thường; vị ấy thấy hành là vô thườĩiậ vị ấy thấy thức là vô , thường; tâm của vị này hoan hỷ? thích th tịnh chỉ, quyết định, tùy thuộc giới đối tượng. Chư Hiền, nếu những người khác xử sự với Tỷ-kheo, không có hoàn hảo, không có tôt đẹp? không có khả ải, hoặc dùng tay xúc chạm5 hoặc dùng đá xúc chạm, hoặc dùng gậy xúc chạm, hoặc dùng gươm xúc chạm, vị ấy biết như sau: “Sịt thể của thân này là như vậy nên tay có thể xúc chạm, đá có thể xúc chạm, gậy có thể xúc chạm, gươm có thể xúc chạm. Thế Tôn đã day như sau trong ví dụ cái cưa: 6Chư Tỷ-kheo5 nếu có kẻ trộm cướp hạ tiện lây cái cưa hai lưỡi cắt từng phần tay và chân? nếu ai ở đây sanh ý phẫn nộ

8 Ossavana. MA, II. 229 viết là ossavane, giải thích là chadanagge, và cho rằng vì nước chảy từ đây ra nên gọi là ossavane. ơ đây có nghĩa là nước chảy, khiên cỏ cây sinh trưởng được.

thì người ấy không làm đúng lời Ta dạy.? Ta sẽ tinh cần? tinh tấn, không giải đãi. Niệm được an trú, không có loạn niệm, thân thể được khinh an, không dao động? tâm được định tĩnh nhất tâm. Nay mặc cho tay xúc chạm thân này, mặc cho đá xúc chạm, mặc cho gậy xúc chạm, mặc cho guơm xúc chàm thân này, lời dạy chư Phật cần phải được thực hành." Chư Hiền, Tỷ-kheo ấy, niệm Phật như vậy5 niệm Pháp như vậy? niệm Tăng như vậy, nhưng xả tương ưng với thiện không được an trú. Do vậy, vị ấy bị dao động, bị dao động mạnh: í6Thật bất hạnh cho ta, thật không may cho tâ, thật rui ro cho ta, thắt không tốt đẹp cho ta. Dầu ta có niệm Phật như vậy? niệm Pháp như vậy, niệm Tăng như vậy, nhưng xả tương ưng với thiện không được an trú” Chư Hiền, ví như một người con dâu, khi thấy ông nhạc, bị dao động, bị dao động mạnh. Cũng vậy, chư Hiền, nếu Tỷ-kheo ấy niệm Phật như vậy, niệm Pháp như vậy? niệm Tăng như vậy, nhưng xả tương ưng với thiện không được an trú. Do vậy, vị ấy bị dao động, bị dao động mạnh: uThật bất hạnh cho ta, thật không may cho ta, thật rủi ro cho ta, thật không tốt đẹp cho ta. Dầu ta có niệm Phật như vậy, niệm Pháp như vậy, niệm Tăng như vậy, nhưng xả tương ưng với thiện không được an trú” Chư Hiền, nếu Tỷ- Kheo ấy niệm Phật như vậy? niệm Pháp như vậy, niệm Tăng như vậy5 và xả tương ưng với

thiện được an trú. Do vậy, Tỷ-kheo ấy được hoan hỷ. Chư Hiên, cho đên mức độ này, vị Tỷ-kheo đã làm thật nhiêu. 306. Chư Hiên, như một khoảng trông được bao vây bởi cây gậy, bởi dây leo, bởi cỏ5 bởi bùn? được biết là một nhà ở. Cũng vậy? chư Hiền, một khoảng trống được bao vây bởi xương, bởi dây gân, bởi thịt, bởi da, được biết là một sắc pháp. Chư Hiền? nếu nội mắt không bị hư hại, nhimg ngoại sắc không vào trong tầm mắt, không có sự quy tụ xúc chạm thích hợp, thì thức phần thích hợp không có hiện khởi. Chư Hiền, nếu nội mắt không bị hư hại, ngoại sắc vào trong tầm mắt5 nhưng không có sự quy tụ xúc chạm thích hợp, thì thức phần thích hợp không có hiện khởi. Chư Hiên, chỉ khi nào nội mắt không bị hư hại? ngoại sắc vào trong tầm mắt, có sự quy tụ xúc chạm thích hợp, thì thức phần thích hợp có hiện khởi. Bất cứ sắc pháp gì được hiện khởi như vậy đều quy tụ trong sắc thủ uẩn; bất cứ cảm thọ gì được hiện khởi như vậy đều quy tụ trong thọ thủ uẩn; bất cứ tưởng gì được hiện khởi như vậy đều được quy tụ trong tưởng thủ uẩn; bất cứ hành gì được hiện khởi như vậy đều quy tụ trong hành thủ uẩn; bất cứ thức gì được hiện khởi như vậy đều quy tụ trong thức thủ uẩn. Vị ấy tuệ tri như sau: "Nhu vậy, như người ta nói, có sự quy tụ, sự tập hợp, sự hòa hợp của năm thủ uẩn này. Thế Tôn đã nói như sau: 'Ai thấy được lý Duyên khởi, người ấy thấy được pháp; ai thấy được pháp? người ấy thấy được lý Duyên khởi/ Những pháp này do duyên khởi lên chính là năm thủ uẩn. Sự tham dục5 chấp trước, tham đắm5 mê say trong năm thủ uẩn này tức là khổ tập; sự nhiếp phục tham dục, sự từ bỏ tham dục9 tức là sự khổ diet." Cho đến mức độ này, chư Hiền, vị Tỷ-kheo đã làm rất nhiều.

9 Đồng nghĩa với Nibbãna. Xem MA. II. 230.

Chư Hiền, nếu nội tai không bị hư hại... nếu lỗ mũi không bị hư hại... nếu lưỡi không bị hư hại... nếu thân không bị hư hại... nếu nội ý căn không bị hư hại nhưng ngoại pháp không vào trong tâm của ý căn, không có sự quy tụ xúc chạm thích hợp, thì thức phần thích hợp không có hiện khởi. Chư Hiền, nếu nội ý căn không bị hư hại, ngoại pháp vào trong tầm của ý căn, nhưng không có sự quy tụ xúc chạm thích hợp, thì thức phần thích hợp không có hiện khởi. Chư Hiền, chỉ khi nào nội ý căn không bị hư hại, ngoại pháp vào trong tầm của ý căn, có sự quy tụ xúc chạm thích hợp, thì thức phần thích hợp có hiện khởi. Bất cứ pháp gì được hiện khởi như vậy đều quy tụ trong sắc thủ uẩn; bất cứ cảm thọ gì được hiện khởi như vậy đều quy tụ trong thọ thủ uẩn; bất cứ tưởng gì được hiện khởi như vậy đều quy tụ trong tưởng thủ uẩn; bất cứ hành gì được hiện khởi như vậy đều quy tụ trong hành thủ uẩn; bất cứ thức gì được hiện khởi như vậy đều quy tụ trong thức thủ uẩn. Vị ấy tuệ tri như sau: “Nhu vậy, như người ta nói, có sự quy tụ, sự tập hợp, sự hòa hợp của năm thủ uẩn này. Thế Tôn đã nói như sau: 'Ai thấy được lý Duyên khởi, người ấy thấy được pháp; ai thấy được pháp, người ấy thấy được lý Duyên khởi/ Những pháp này do Duyên khởi lên chính là năm thủ uẩn. Sự tham dục, chấp trước, tham đắm, mê say trong năm thủ uẩn này tức là khổ tập; sự nhiếp phục tham dục, sự từ bỏ tham dục tức là sự khổ diet.” Cho đến mức độ này, chư Hiền, vị Tỷ-kheo đã làm rất nhiều. Tôn giả Sãriputta thuyết giảng như vậy, các Tỷ-kheo ấy hoan hỷ tín thọ lời Tôn giả Sãriputta dạy.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.